TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Quang Năng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", theo Quyết định mở phiên họp số 42/2022/QĐ-ST ngày 12/5/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1989.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh : Xóm 3, xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh (Hiện trú tại: Số nhà 134/60 đường NitrianKa, huyện Senec, tỉnh DunajSka, Slovakia) - *Vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt*

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Xóm 16, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Hiện trú tại: Số nhà 2977/5A đường Coboriho, phố Stare Mesto, thành phố Nitra, Slovakia - *Vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.*

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H thống nhất trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào ngày 03/2/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu chung sống mặc dù kinh tế khó khăn nhưng cuộc sống chung giữa hai người êm ấm, hạnh phúc. Để cải thiện kinh tế nên tháng 5/2015, anh Nguyễn Văn A đi xuất khẩu lao động sang Cộng hòa Slovakia làm ăn và đến tháng 4/2016, chị H cũng sang Slovakia đoàn tụ và sinh sống cùng chồng. Tuy nhiên, sau khi sinh con thì vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do hai người thường xuyên bất đồng quan điểm sống, đối xử thiếu tôn trọng nhau và đến nay mâu thuẫn đã kéo dài không thể hàn gắn được nữa. Nay anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo

dài. Vì vậy, hai người đều có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H thống nhất quá trình chung sống, hai người có 01 con chung là cháu Nguyễn Bình A, sinh ngày 17/10/2019. Hai người thống nhất giao con chung cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Văn A không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H cũng có đơn trình bày do tính chất công việc anh, chị không có điều kiện về Việt Nam để tham gia tố tụng nên cả hai người có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu giải quyết việc ly hôn và phân tích nội dung các đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau nên đề nghị Tòa án áp dụng Điều 149, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H hiện đang làm việc tại Cộng hòa Slovakia, các giấy tờ do anh, chị gửi về yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giải quyết ly hôn đều có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Slovakia nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đồng thời hai người đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc ly hôn vắng mặt anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu do anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H cung cấp cho Tòa án thể hiện hai người có đăng ký kết hôn vào ngày 03/2/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An nên hôn nhân giữa anh Anh và chị H là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn bốn năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, thiếu tôn trọng lẫn nhau dẫn đến tình cảm ngày càng phai nhạt, không thể hàn gắn.

Từ yêu cầu của các đương sự và căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 thì *"Trong trường hợp vợ chồng cùng yêu cầu ly hôn, nếu xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn ... thì Tòa án công nhận thuận tình ly hôn...."*. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được và

sự thỏa thuận của hai người là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Do đó, cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H để hai người sớm ổn định cuộc sống.

[2.2] Quan hệ con chung: anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H đều thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Bình A cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Văn A không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu An còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ và sự thỏa thuận của hai người về con chung là tự nguyện và phù hợp. Vì vậy cần chấp nhận sự thỏa thuận giao con chung là cháu Nguyễn Bình A cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367, 369, 370, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về Quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bình A, sinh ngày 17/10/2019 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Văn A không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con và anh có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm của anh Nguyễn Văn A. Số tiền 300.000đồng anh Nguyễn Văn A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000145, ngày 05/4/2022 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình không có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp không có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đối với Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Đương sự ;
- UBND xã Q;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN - CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Bùi Quang Năng